

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2022/HS-ST

Ngày: 27-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Nhân;
2. Ông Đỗ Minh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Lâm Minh P, sinh năm 1996, tại tỉnh Cà Mau; địa chỉ thường trú: Ấp Q, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Nhà trọ H, đường DB13, khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ-me; tôn giáo: Không; con ông Lâm Văn C và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ tên Nguyễn Thị Mai P (chưa đăng ký kết hôn); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/5/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng theo Quyết định số 41 ngày 25/5/2016, chấp hành xong ngày 22/12/2017; bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 09/10/2021 cho đến ngày 18/10/2021 được hủy bỏ quyết định tạm giữ và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Thanh L, sinh năm 1968, chết ngày 09/10/2021.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1939 (mẹ của bị hại), có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt;
2. Bà Trương Thị T, sinh năm 1969 (vợ của bị hại), có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt;
3. Ông Trần Duy M, sinh năm 1996 (con của bị hại), có mặt;

4. Ông Trần Minh D, sinh năm 2000 (con của bị hại), có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Cùng trú tại: Khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Mai P, sinh năm 1989; trú tại: Nhà trọ H, đường DB13, khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 08/10/2021, Lâm Minh P uống bia cùng với anh ruột là Lâm Văn L (sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú: ấp Q, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau) tại phòng trọ số 10 nhà trọ H ở đường DB13, khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, cả hai nghỉ uống. Sau đó, P điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha C125 biển số 77N4-6778 chạy đến nhà nghỉ Bình Thuận ở đoạn đường DA1-2 thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước thăm bạn bị cách li Covid-19.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, P điều khiển xe chạy đến đoạn đường XC2 hướng từ đường DA1-2 đến đường TC2, vừa qua ngã tư giao nhau với đường XC9A khoảng 7,6m thì đụng vào ông Trần Thanh L vừa bước ra khỏi cửa tài xế xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger Wildtrak biển số 61C-206.44 đang đỗ sát lề phải phía trước cùng chiều (ông L đang đứng dưới đường cạnh cửa), gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra, làm ông Trần Thanh L bị thương nặng được người thân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Mỹ Phước, đến khoảng 11 giờ ngày 09/10/2021 thì tử vong tại Bệnh viện Chợ Rẫy. Riêng P bị bất tỉnh được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Mỹ Phước. Đến khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày, P tỉnh dậy và đi bộ đến phòng trọ của anh Lâm Văn L mượn xe mô tô chạy đi thuê phòng nhà nghỉ ngủ. Đến khoảng 11 giờ ngày 09/10/2021, P đến công an phường Mỹ Phước đầu thú.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 08/10/2021: *(Bút lục: 23-24)*

- Hiện trường xảy ra tai nạn nằm trên đường XC2, là đoạn đường hai chiều thẳng, được trải nhựa, mặt đường bằng phẳng, khô cứng tầm nhìn lái xe không bị hạn chế. Chiều rộng phần đường XC2 dành cho xe lưu thông rộng 15,0 m, được chia thành 02 chiều xe chạy bằng vạch sơn đôi song song, nét liền, màu vàng. Mỗi chiều rộng 7,5 m được chia thành 02 làn đường, làn đường xe mô tô rộng 3,6 m, ô tô rộng 3,9 m, phía trước hiện trường là ngã tư giao nhau đường XC2/TC2, đoạn đường có gờ giảm tốc.

- Lấy trụ biển báo tên đường XC2/XC9A nằm trong mép đường bên phải phần đường XC2 theo hướng xe lưu thông từ đường TC3 đến đường TC2, cách mép đường bên phải là 2,5 m cách trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 61C-206.44 là 7,6 m làm vật mốc.

- Lấy mép đường bên phải phần đường XC2 theo chiều hướng xe lưu thông từ đường TC3 đến đường TC2 làm mép đường chuẩn để đo đạc.

- Xe ô tô biển số 61C-206.44 đỗ tại hiện trường, đầu xe hướng về đường TC2 đuôi xe hướng về TC3. Vị trí xe nằm ở chiều hướng xe lưu thông từ đường TC3 đến đường TC2. Trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn là 0,2 m, trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn là 2,0 m. Trục bánh trước bên phải nằm ngay mép đường chuẩn. Trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn là 1,8m.

- Vết máu nạn nhân trên mặt đường đông cục máu đỏ có kích thước là 0,3 m x 0,15 m. Tâm vết máu cách mép đường chuẩn là 3,3m cách trục bánh trước bên trái xe ô tô biển số 61C-206.44 là 2,3 m.

- Xe mô tô biển số 77N4-6778 sau va chạm ngã nghiêng qua phải. Vị trí xe nằm trong mép đường bên trái, đuôi xe hướng sang mép đường chuẩn hơi chệch về đường TC3. Trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 15,7m cách tâm vết máu là 22,9 m, trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 16,9m.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông: (Bút lục 25-28)

*Dấu vết trên xe mô tô biển số 77N4-6778:

+ Vết trượt xước, mặt nạ hướng từ trái sang phải còn dính keo màu đen kích thước 0,02 x 0,01 m điểm thấp nhất cách mặt đường là 0,78m, điểm cao nhất cách mặt đường là 0,80m, tâm vết keo đen cách trục bánh trước phía bên trái là 0,57m.

+ Bề toàn bộ đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước có kích thước là 0,4 m x 0,3 m, điểm thấp nhất cách mặt đường là 0,59m điểm cao nhất cách mặt đường là 0,87m, tâm vết cách trục trái bánh trước là 0,6m.

+ Trượt, xước mũi vè bánh trước kích thước 0,34m x 0,13 m điểm thấp nhất cách mặt đường là 0,45m điểm cao nhất cách mặt đường là 0,58m, tâm vết cách trục trái bánh trước là 0,36m.

+ Trượt xước cánh bửng bên trái.

* Dấu vết để lại trên xe ô tô 61C-206.44.

+Vết xước mất keo hướng từ trong ra ngoài, cánh cửa lên xuống phía trước bên trái kích thước 0,58m x 0,13m, điểm thấp nhất cách mặt đường là 0,56m điểm cao nhất cách mặt đường là 0,66m, điểm gần nhất cách góc dưới bên trái cạnh cửa xe là 0,27m xa nhất là 0,28m.

+ Vết trượt mất bụi mặt trong kính chắn gió cửa lên xuống phía trước bên trái kích thước 0,12m x 0,05m, điểm thấp nhất cách mặt đường là 1,36m, cao nhất là 1,49m, tâm vết cách góc trên cạnh trái cửa xe là 0,6m.

+ Vết trượt mất bụi mặt trong kính chắn gió cửa lên xuống phía trước bên trái kích thước 0,15m x 0,03m, điểm thấp nhất cách mặt đường là 1,25m, điểm

cao nhất cách mặt đường là 1,36m, tâm vết cách góc trên cạnh trái cửa xe là 0,88m.

+ Vết móp mặt dưới phía trong cánh cửa lên xuống phía trước bên trái kích thước 0,07m x 0,04 m, tâm vết cách mặt đường là 0,43m cách cạnh dưới góc trái của xe là 0,42m.

Theo Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Lâm Minh P lấy mẫu máu lúc 13 giờ 27 phút ngày 09/10/2021 là: 0.0. (*Bút lục: 94*)

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 822/PC09-GDPY ngày 12/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của Trần Thanh L là do chấn thương sọ não. (*Bút lục: 32*)

Theo Kết luận định giá tài sản số 124/KL-HĐĐGTS ngày 16/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: Chi phí sửa chữa những hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger Wildtrak, biển số 61C-206.44 là 23.230.000 đồng. (*Bút lục 76*)

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha C125 biển số 77N4-6778; 01 ô tô nhãn hiệu Ford Ranger Wildtrak biển số 61C-206.44. (*Bút lục 23-26*)

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trương Thị T, bà Nguyễn Thị O, ông Trần Duy M và ông Trần Minh D là người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thanh L yêu cầu Lâm Minh P phải bồi thường số tiền 333.230.000 đồng, trong đó bao gồm: chi phí cứu chữa tại bệnh viện 20.000.000 đồng; chi phí mai táng 144.000.000 đồng; tiền bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng; chi phí sửa xe ô tô 20.230.000 đồng. Lâm Minh P chỉ đồng ý bồi thường số tiền 150.000.000 đồng nhưng hiện chưa có tiền để trả.

Ngày 17/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias biển số 77N4-6778 cho bà Nguyễn Thị Mai P và giao trả xe ô tô biển số 61C-206.44 cho ông Trần Duy M là đại diện hợp pháp của bị hại. (*Bút lục: 105-108*)

Quá trình điều tra, Lâm Minh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. P khai do điều khiển xe trong tình trạng đã sử dụng rượu bia, không giảm tốc độ, khi đến giao lộ ngã tư XC2 và XC9A do không chú ý quan sát nên không thấy ông Trần Thanh L và đã điều khiển xe đụng vào người ông L gây tai nạn. Tại thời điểm gây tai nạn giao thông, P chưa được đào tạo cấp giấy phép lái xe mô tô.

Cáo trạng số 68/CT-VKS-BC ngày 06/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lâm Minh P về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã mô tả. Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo chạy nhanh, tốc từ 50km/h đến 60km/h, khi bị cáo

nhìn thấy bị hại chỉ còn cách khoảng 05m đến 06m, không xử lý kịp nên đã đụng vào người bị hại. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 333.230.000 đồng theo yêu cầu của gia đình bị hại nhưng hiện tại bị cáo không có tiền, hoàn cảnh khó khăn, bị cáo sẽ cố gắng lao động kiếm tiền trả cho gia đình bị hại.

Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với Kết luận giám định pháp y tử thi số 822/GDPY ngày 12/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận định giá tài sản số 124/KL-HĐĐGTS ngày 16/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự; không có ý kiến gì đối với nội dung bản Cáo trạng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Về phần hình phạt thì đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật; về bồi thường thiệt hại: Vẫn giữ nguyên yêu cầu đã trình bày tại cơ quan điều tra, tổng số tiền yêu cầu bị cáo phải bồi thường là 333.230.000 đồng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa theo hướng buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường số tiền 333.230.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình lo làm ăn trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, sau khi Điều tra viên lập Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 18h 10 phút ngày 08/10/2021 đã không dùng các biện pháp nghiệp vụ để yêu cầu cơ quan chuyên môn tiến hành ngay việc xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị cáo Phụng mà đợi đến khi bị cáo ra đầu thú, lúc 13h 27 phút ngày 09/10/2021 mới tiến hành xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị cáo là thiếu sót cần phải nghiêm túc rút kinh nghiệm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

[2.1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập ngày 08/10/2021 kèm theo Bản ảnh hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; phù hợp với Biên bản trích xuất dữ liệu hình ảnh và kết luận giám định pháp y tử thi của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô nhưng lại điều khiển xe mô tô một cách cầu thả, lái xe sau khi đã sử dụng rượu bia, không tập trung quan sát trên làn đường di chuyển vi phạm Điều 8 và Điều 14 của Luật giao thông đường bộ năm 2008, đã sửa đổi, bổ sung năm 2014.

[2.3] Hành vi điều khiển xe mô tô vi phạm Luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm chết 01 (một) người của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, do bị cáo điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 68/CT-VKS-BC ngày 06/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Chỉ vì một phút lơ là, cầu thả mà bị cáo đã tước đoạt tính mạng của một con người. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác. Do đó cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp:

[6.1] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 333.230.000 đồng bao gồm: Chi phí cứu chữa tại bệnh viện là 20.000.000 đồng; chi phí mai táng 144.000.000 đồng; tiền bồi

thường thiệt hại về tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng và chi phí sửa xe ô tô 20.230.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền nêu trên theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, phù hợp với đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 584, 585, 590 và 591 của Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6.2] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu nên không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Minh P phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lâm Minh P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giam trước của bị cáo từ ngày 09/10/2021 cho đến ngày 18/10/2021.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 590 và 591 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường số tiền 333.230.000 đồng (ba trăm ba mươi ba triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị O, bà Trương Thị T, ông Trần Duy M và ông Trần Minh D.

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án xong.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 và 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 16.661.500 đồng (mười sáu triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Đại diện hợp pháp

của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Phương